

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH LẠNG SƠN**

Số: /CT-KK
V/v hướng dẫn quyết toán thuế.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Các doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Đề thuận lợi cho Người nộp thuế thực hiện khai quyết toán thuế. Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn một số nội dung lưu ý khi thực hiện nộp hồ sơ quyết toán thuế năm 2023 như sau:

1. Các loại thuế, khoản thu khai quyết toán năm:

- Thuế tài nguyên.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng vốn của nhà thầu nước ngoài; thuế thu nhập doanh nghiệp kê khai theo phương pháp tỷ lệ trên doanh thu theo từng lần phát sinh).
- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Các khoản phí thuộc ngân sách nhà nước (trừ phí do cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài thực hiện thu theo quy định tại Điều 12 Nghị định 126/2020/NĐ-CP và phí hải quan).

2. Hồ sơ khai quyết toán thuế.

- Tờ khai quyết toán Thuế tài nguyên mẫu số 02/TAIN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.
- Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp:
 - + Tờ khai quyết toán Thuế thu nhập doanh nghiệp (áp dụng đối với phương pháp doanh thu - chi phí) mẫu số 03/TNDN và các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

+ Tờ khai Thuế thu nhập doanh nghiệp (áp dụng đối với phương pháp tỷ lệ trên doanh thu) mẫu số 04/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

+ Báo cáo tài chính năm theo các quy định của pháp luật về kế toán.

- Tờ khai quyết toán lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ mẫu số 01/QT-LNCL ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Tờ khai quyết toán Phí bảo vệ môi trường (áp dụng đối với hoạt động khai thác khoáng sản) mẫu số 02/PBVMT ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Tờ khai quyết toán Phí mẫu số 02/PH ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

3. Thời hạn nộp quyết toán thuế.

Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

“Điều 44. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

...

2. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế có kỳ tính thuế theo năm được quy định như sau:

a) Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với hồ sơ quyết toán thuế năm; chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu tiên của năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với hồ sơ khai thuế năm;”

4. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với chậm nộp HSKT.

Quy định tại Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

“Điều 13. Xử phạt hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn từ 01 ngày đến 05 ngày và có tình tiết giảm nhẹ.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn từ 01 ngày đến 30 ngày, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 31 ngày đến 60 ngày.

4. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 61 ngày đến 90 ngày;

b) Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên nhưng không phát sinh số thuế phải nộp;

c) Không nộp hồ sơ khai thuế nhưng không phát sinh số thuế phải nộp;

d) Không nộp các phụ lục theo quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

5. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn trên 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế, có phát sinh số thuế phải nộp và người nộp thuế đã nộp đủ số tiền thuế, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước trước thời điểm cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế hoặc trước thời điểm cơ quan thuế lập biên bản về hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại khoản 11 Điều 143 Luật Quản lý thuế.

Trường hợp số tiền phạt nếu áp dụng theo khoản này lớn hơn số tiền thuế phát sinh trên hồ sơ khai thuế thì số tiền phạt tối đa đối với trường hợp này bằng số tiền thuế phát sinh phải nộp trên hồ sơ khai thuế nhưng không thấp hơn mức trung bình của khung phạt tiền quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc nộp đủ số tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước đối với hành vi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này trong trường hợp người nộp thuế chậm nộp hồ sơ khai thuế dẫn đến chậm nộp tiền thuế;

b) Buộc nộp hồ sơ khai thuế, phụ lục kèm theo hồ sơ khai thuế đối với hành vi quy định tại điểm c, d khoản 4 Điều này.”

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn đề nghị các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ quyết toán năm và báo cáo tài chính theo đúng thời hạn quy định.

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật Quản lý thuế, tránh và hạn chế những sai sót có thể xảy ra. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với cơ quan Thuế trực tiếp quản lý để được giải đáp, hướng dẫn và hỗ trợ.

- Hỗ trợ về chính sách, nghiệp vụ: Phòng Tuyên truyền hỗ trợ Người nộp thuế, điện thoại 02053875858; Phòng Kế khai và Kế toán thuế; điện thoại 02053816888.

- Hỗ trợ về ứng dụng: Phòng công nghệ thông tin; điện thoại 05053878600.

Trân trọng cảm ơn sự đồng hành, hợp tác của Quý cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng: TTHT, TTKT; CNTT;
- Lưu: VT, KK.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hằng Nga

